

Đ C TR NG CA

CU C CHI N M I NGÀN NGÀY C A H U Đ T

Tr n Hinh

Gi ng viên khoa Văn h c

ĐHKHXH& Nhân văn. ĐHQG Hà N i

Cách đây ch a lâu, vào kho ng nh ng ngày cu i năm 2013, H u Đ t cho ra m t t p th L hành, gây s ng c nhiên không ít ng i đ c quen bi t anh. Vì c m t ng i b y lâu nay chuyên vi t văn xuôi b t ng chuy n sang vi t th , th t ra cũng không có gì l . Nh ng n u ai quen bi t H u Đ t, bi t anh v n là m t chuyên gia ngôn ng gi ng d y b c đ i h c, đã đ l i hàng ch c đ u sách nghiên c u, vào lúc tu i không còn tr , b ng làm th nh ch y đưa v i th i gian, thì s ng c nhiên âu cũng là đi u đ hi u. Th nh ng còn ng c nhiên h n, ch ngay sau m t th i gian r t ng n (h n n a năm), anh l i đã có ngay b n th o t p tr ng ca *Cu c chi n m i ngàn ngày*, thì qu là ng c nhiên th t.

Tr ng ca, v n là m t th lo i thách th c v i nhi u ng i vì nó đòi h i ng i vi t v n s ng d i dào, c m xúc mãnh li t và m t s am hi u nh t đ nh v th lo i. V y nên khi bi t H u Đ t có “âm m u” nh y vào đ a h t tr ng ca, ban đ u qu th t tôi không tin. Ph i đ n t n khi c m trên tay b n th o *Cu c chi n m i ngàn ngày* c a anh, tôi m i v l , thì ra v i H u Đ t không gì là không có th . Càng thán ph c h n khi bi t r ng, g i a cái th i bu i “c m áo không đùa v i khách th ” nh hi n nay, m t nhà giáo, v n không b ràng bu c v i vi c sáng tác, ch trong m t th i gian ng n, trình làng t i hai t p th “nghiêm ng n”, tôi nghĩ, n u không th t s say mê tâm huy t, thì không th có đ c thành công đó.

Truyện ca là một thể loại văn học truyện dài độc biệt nhằm giới thiệu hai phần truyện tác phẩm và truyện. Nó vốn không phải là thể loại mới trong sáng tác văn chương cổ điển của ta. Bởi lẽ cho thấy là, thành tựu trong truyện ca nói chung của người Việt cổ xưa đã ra đời khá nhiều, những thành tựu trong truyện ca thì lại là rất hiếm. Đó là một thể loại. Rõ ràng văn học Việt Nam có rất nhiều nhà thơ, số các nhà thơ truyện ca của mình trong truyện ca, có thể nhiều hơn con số nhiều, những tác phẩm của họ như những truyện của họ truyện phía người độc lập khó vượt qua con số đó (Tố Hữu, Thu Bồn, Nguyễn Khoa Điềm, Thanh Thảo, Hồ u Thỉnh, Trần Đăng Khoa, Nguyễn Việt Chiên, Trần Mạnh Hào, Thi Hoàng, Anh Ngọc, Nguyễn Trọng Tấn, Trần Anh Thái). Rõ ràng, truyện ca là một thách thức nghiêm khắc với các nhà thơ. Bởi lẽ vào đầu thế kỷ này, như đã nói, người làm thơ ngoài văn kinh nghiệm dài sự nghiệp, văn học (có sự hiểu biết sâu về một thể loại), còn phải khám phá những truyện của mình xúc động thi ca, “sự truyện văn”, giống như một doanh nhân làm trên con đường doanh nghiệp (dám chấp nhận cả thất bại). Thiểu số một trong những yếu tố đó, sự thất bại có thể sẽ thành công trong truyện sáng tác này. Chúng tôi nghĩ, là một người truyện ca của trong nhiều lĩnh vực (sân khấu, điện ảnh, văn xuôi), bắt tay viết *Cuộc chiến ngàn ngày*, Hồ u Đột hẳn đã biết những sự.

Trong cuốn *Cuộc chiến ngàn ngày* độc của trúc trong 12 chương, bắt đầu với “Khát vọng mùa thu” (chương 1), qua “Ngày toàn quốc kháng chiến” (chương 2), “Mãi mãi Điện Biên” (chương 3), “Khi chúng tôi lên” (chương 4), “Cuộc đời của lính” (chương 5), “Những người lính” (chương 6), “Máu truyện đời” (chương 7), “Những ngôi làng” (chương 8), “Trận đánh cuối cùng” (chương 9), “Đột nhập chiến tuyến” (chương 10), “Thách thức” (chương 11) và cuối cùng là chương mang tên “Thật là chúng tôi” (chương 12). Nhìn vào nhan đề các chương, *Cuộc chiến ngàn ngày*, có thể thấy sự xếp vào loại truyện ca của sách. Bởi lẽ từ đầu đến cuối, những sự kiện được đề cập trong các chương gần như ôm trọn lịch sử của đất nước từ ngày Cách mạng Mùa thu, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, qua hai cuộc kháng chiến chống xâm lược, đến tận khi đất nước đã hoàn toàn thống nhất, đang trong dòng xây dựng và hội nhập. Với thể loại truyện ca, tôi cho rằng, cái khó khăn lớn nhất với các tác giả, đó là cấu trúc. Với một bài thơ ngắn chỉ đòi hỏi người cầm bút có những xúc cảm dồi dào, một tác phẩm văn xuôi thì lại cần văn sự nghiệp, với một truyện ca, người ta cần cả hai khả năng đó. Nếu không làm chủ được cảm xúc, tác phẩm của anh chị em viết, những người không làm chủ được cấu trúc, một bản truyện ca sẽ “lộn nhào”, người đọc sẽ khó lòng hiểu được ý đồ tác giả. Một bản truyện ca hay, ngoài sự cuốn hút của các câu thơ, còn phải “neo” được trong lòng độc giả với điệp, sự chặt chẽ về một cấu trúc. Do bản thân truyện ca thuộc phần truyện cổ điển, nghĩa là có yếu tố kể, có một câu chuyện, nên cấu trúc truyện ca, hoặc thể mĩ không có cấu trúc, tác giả sẽ không biết đến một câu chuyện như thế nào. Để kiểm chứng văn bản này, chúng ta hãy thử khảo sát các bản truyện ca nổi tiếng trên thế giới, Iliat, Odyxe của người Hy Lạp, Ramayana và Mahabharata của Ấn Độ, Truyện ca Roland của Pháp... Tất cả các bản truyện ca này đều dựa trên những câu chuyện rất hấp dẫn, thú vị, chính nhờ chúng có một cấu trúc chặt chẽ.

Viết Nam ta, khái niệm truyện ng ca ch b t đ u xu t hi n trong kho ng nh ng năm 50 c a th k XX. Theo hai tác gi Bùi Văn Nguyên và Hà Minh Đ c, thì “truyện ng ca là hình th c th t s , ít nhi u đ a trên ph ng th c t s Truyện ng ca còn là hình th c truy n th , nh ng không ph i truy n th nào cũng là truyện ng ca ho c có màu s c truyện ng ca.. Nội dung c a truyện ng ca th ng g n li n v i các ph m trù th m mĩ v cái đ p, cái hùng, cái cao c . Truyện ng ca th ng có c t truy n không hoàn ch nh”. Nhà nghiên c u Hoàng Ng c Hi n cũng kh ng đ nh: “Truyện ng ca là m t th lo i l n v i hai nghĩa: có dung l ng l n và mang n i dung l n”; và “Truyện quan gi a nguyên t c tr tình và nguyên t c t s là m t v n đ trung tâm c a thi pháp truyện ng ca”. M t chút liên h nh v y đ chúng ta th y đ c, t i sao các nhà nghiên c u l i kh ng đ nh, sáng tác truyện ng ca là s thách th c v i t t c các tác gi .

Tr l i v i c u trúc *Cu c chi n m i ngàn ngày* c a H u Đ t, có th kh ng đ nh đây là b n truyện ng ca đ c c u trúc theo m ch s ki n l ch s đ t n c. Nh chúng tôi đã nói ở trên, v i 12 ch ng c a b n truyện ng ca, tác gi H u Đ t có ý “ôm tr n” l ch s đ t n c k t ngày đ u (mùa thu Cách m ng) đ n th i đ i m hi n t i (đ t n c gi i phóng và đang trong quá trình đ ng xây, h i nh p). T m t góc đ khác, trong 12 ch ng c a b n truyện ng ca, ta l i b t g p m t s ch ng trong

Cu c chi n m i ngàn
tách ra kh i m ch

s ki n l ch s , đào sâu vào m ch c m xúc cá nhân. Có khi đó là c m xúc v “nh ng ng i M ” (ch ng 6); khi thì c m xúc v “nh ng ngôi làng”; và có khi đó l i là nh ng chiêm nghi m cá nhân t góc nhìn th h : “Khi chúng tôi l n lên/ Vùng chi n tuy n v n còn phi chi n s ”, “Chúng tôi l n lên/ Mây th n th c gi a đôi b c v ng/ Nh ng bãi b i n i nh ng gi c m xanh”, “Chúng tôi l n lên/ Hi u đ t n c qua nh ng bài l ch s / M Âu C sinh b c tr ng trăm con”... Nhà th Nguy n Khoa Đi m trong truyện ng ca

M t đ ng khát v ng
khi vi t v
Đ t N c

cũng bám vào s v n đ ng ý th c c a th h tr thành th mi n Nam h ng v nhân dân, v dân t c trong nh ng ngày ch ng Mĩ. Ch ng 5 b n truyện ng ca

M t đ ng khát v ng

c a ông b t đ u b ng câu: “Khi chúng tôi l n lên Đ t N c đã có r i”...), và c bài th c đ i theo m ch c m xúc đó. Tôi cho r ng, H u Đ t cũng gi ng Nguy n Khoa Đi m đ c đ i m này: khi vi t v đ t n c, c hai đ u tìm m t đ i m t a t góc nhìn c a m t th h c th nào đó (chúng tôi), v i Nguy n Khoa Đi m “chúng tôi” còn r t tr , v i H u Đ t, “chúng tôi” l n lên cùng s l n lên c a đ t n c, nhân dân. Xét trên ph ng di n y, ý t ng c a H u Đ t qu là r t l n.

Bám sát m ch s ki n l ch s c a dân t c, *Cu c chi n m i ngàn ngày* m đ u b ng c m xúc nh ng ngày mùa thu tr c Cách m ng (139 câu), qua cu c kháng chi n truyện ng kì ch ng th c dân Pháp (333 câu), l u l i v i “mãi mãi Đ i n Biên” (227 câu), ti p t c b ng cu c đ i đ u l ch s v i đ qu c Mĩ (143 câu) đ đ n Tr n đánh cu i cùng (203 câu) và k t thúc b ng Đ t n c chuy n mình. N u coi

Cuộc chiến mĩ i ngàn ngày

là một bản truyện ca lịch sử, thì tôi nghĩ với chức năng y câu thơ bám sát đời sống cùng những sự kiện lịch sử lớn của dân tộc, Hồ u Đ t đã hoàn thành trách nhiệm của mình. Hàng trăm câu thơ được viết bằng cảm xúc của một chàng trai sinh ra và lớn lên ở một ngôi làng thu nhỏ được bứng vào những ngày đầu của chiến tranh (dù có đôi câu chưa thật sự chau chuốt), đã thoát lên được giọng điệu “hào sảng” của một bản truyện ca thi vị. Không giống với một vài thơ loại vẫn thường, truyện ca ít khi có hình ảnh sống thi (épopée), nên người đọc dễ nhận thấy giọng điệu “sang trọng” thoát ra từ câu chữ. Thật khó có thể thấy nghệ thuật như ví dụ với các câu thơ mang giọng điệu hào sảng trong các tập truyện ca

Cuộc chiến mĩ i ngàn ngày

, những câu chuyện qua chuyện Mĩ đ u, “Khát vọng mùa thu”, ta đã thấy được dáng dấp “hùng tráng” của nó. Khúc mở đầu (gồm bốn dòng dung lượng bài thơ

Vết Bức

của T Hồ u), giọng như một cuộc sống sống trong vẻ đẹp ngày đêm thì nô lệ của dân tộc Việt Nam. Chỉ với 139 câu/dòng thơ, Hồ u Đ t đã cung cấp cho người đọc những sự kiện lịch sử: những cuộc giao tranh không cân sức với kẻ thù, những vẻ anh hùng mà ngày nay mọi người dân Việt Nam đều không thể nào quên, những thời khắc lịch sử quan trọng khi dân tộc mở ra một trang sử mới. Hồ u Đ t chọn hình thức thơ theo thể do. Đó cũng là sự lựa chọn tốt yếu khi mạch cảm xúc bài thơ rõ ràng đi theo hướng này. Lịch sử được những ngày đầu tiên xen kẽ, những phần trên bằng pha màu trắng/đen, sáng/ tối, bi/ hùng, rên xiết đau đớn, những cũng thi vị tha tình cảm. Với lựa chọn hình thức câu thơ là tùy thuộc vào nội dung cảm xúc đó. Chẳng hạn, 4 câu mở đầu được tác giả viết theo thể thơ 9 chữ: “Gần một trăm năm trong xích xiềng nô lệ/ Dân tộc ta nghèo trong đói rách đau/ Đầu nước lịm than qua bao nhiêu đau b/ Trai gái yêu nhau nên

đi u lí qua cũ

”. Câu thơ dài hơn so với bình thường cũng là cách để tác giả tạo được xúc cảm da diết hơn khi muốn nói về “những nỗi đau” và “những nỗi thất vọng” một thời của dân tộc. Trong khi đó ở phần thơ nói về ý chí quyết tâm của những người chiến sĩ trong cuộc đấu tranh chống quân thù, nhà thơ lại chuyển sang một hình thức thơ hoàn toàn khác, câu thơ thể do hơn (trong câu chữ), rí rỏ hơn và cũng có quy tắc hơn:

Những trái tim son sứt với màu cờ

Ngọn cờ ngọn súng trung kiên

Không bao giờ gục ngã

Trước bệ của tên

Không thể bán mua

Bao đời chí hi sinh

trong lao tù vẫn hát

Những tấm gương

muôn thuở vẫn chói ngời

Dù thân đau tan vào trong đất

Mà hồn còn thiêng mãi núi sông ơi!

Tác giả có ghi chú ngay trên đầu đơn thơ đây là hình minh họa *chức năng hát*. Quả thật tôi chưa có dịp tham gia và trình diễn thơ mớ nh nhợng câu thơ viết theo hình vẽ, minh họa nghiễm nhiên đấng của Hồ Xuân Hương trong bản trường ca này (kể cả trong tập thơ

Lữ hành

xuất bản trường ca đó) tôi đã cố gắng hiểu bao nhiêu cho những nội dung của phần ánh của anh, những câu nhìn trên hình thức văn bản, tôi nghĩ đó có lẽ cũng là một trong những đóng góp của nhà thơ vẫn xuất thân từ một chuyên gia ngôn ngữ. Nhân đây cũng muốn xin được nhắc lại, ngay tập thơ *Lữ*

hành

Hồ Xuân Hương đã có vẽ rất “chăm chỉ” viết thơ theo hình thức. Trong tác phẩm thơ này, anh đã có khá nhiều bài viết theo kiểu hình họa. Và trong bản trường ca “Cuộc chiến nghìn năm”, số thơ họa theo hình vẽ trong tập của anh tôi càng “đếm được” hơn. Tôi đã từng kể được trong tập trường ca

Cuộc chiến nghìn năm

có 38 đơn thơ được viết theo kiểu thơ hình vẽ với nhiều hình khác nhau khá vui mắt. Đó là: hình cái ly có chân (tr 6), hình mái nhà rông (tr 6), hình cái hũ, hình bầu rượu (tr 7), hình đống củi

cát (tr 8,26), hình chiếc lồng (tr 13), hình cái bình, hình bông hoa (tr 15), hình chiếc đôn (tr 18), hình chiếc chìa khóa (tr 19), hình con quay (tr 23), hình cây Thánh giá (tr 23, 46), hình tháp xuôi, hình tháp ngược, hình mặt, hình mặt bình, hình ngỗng non, hình giọt, hình ngỗng đười, hình mũi tên, hình trống đồng, hình cây rơm, hình chiếc hồ, hình chiếc lồng đặc biệt, hình bản đồ Việt Nam... .Mặt sự kì công tạo nên các hình họa dày đặc như vậy của tác giả không thể không khiến người đọc phải chú ý. Khi bàn về thi họa (hay thi họa giác) trong lịch sử thi ca nói chung, nhiều nhà nghiên cứu đã cho rằng, trong hoàn cảnh như thế, nhất thiết, việc theo dõi hình họa cũng có thể mang đến cho người đọc những ấn tượng mới mẻ, thú vị. Thay vì người đọc bấy lâu nay chỉ chăm chú “đọc thơ”, thì nay khi tiếp xúc với thi họa góc độ hình họa, họ có thể hiểu được “xem một bài thơ”. Với cách “đọc này”, những cách viết thơ như “vô hình” giờ đã biến thành một bức tranh hay một đồ chơi (như trong đời sống). Tôi nghĩ rằng, sự phát triển loại hình nghệ thuật như thế cũng là một hướng đi mới sáng tác nghệ thuật hiện nay. Vào những năm đầu thế kỷ XX, trong văn học Pháp, cùng thời kì xuất hiện trường phái họa lập thể của Picasso, trong văn học cũng xuất hiện một trường phái thi họa hình vẽ (Calligramme), mà tiêu biểu nhất là nhà thơ Apollinaire, tác giả của bài thơ nổi tiếng

Của Mirabeau

. Họa sĩ trong trường ca

Của chiếc lồng ngàn ngày

còn tồn tại nhiều công sức hơn cho “cuộc chơi” này. Và tất nhiên cũng giống như Apollinaire, cũng có những bài thơ hình họa của anh chỉ thu hút là một trò chơi hình thức. Những có những bài/đoạn thơ hình họa của anh lại không chỉ thông điệp nội dung theo cách riêng và những thông tin thêm mới thú vị. Vì thế, trong số các thí nghiệm này, cũng có những hình vẽ - thi họa của Họa sĩ đã đi vào lòng người đọc những ấn tượng đặc biệt. Chẳng hạn, với tôi, khi “xem” và “đọc” kĩ đoạn thơ hình cây rơm (tr.32), tôi cũng như cảm giác được mình đang sống lại với một ngôi làng nông thôn Việt Nam rất điển hình trước đây trong cái nắng vàng của những lúa:

Trâu ta

ăn cỏ đồng ta

Dù trong dù đục

Ta tìm ao nhà vườn hiền

Như làng câu hát véo von

Ru ta t lúc hã còn tr th

Nh làng qua nh ng gi c m

Đêm trắng có ti ng u r t bu n...

Độc (và xem) đo n th hình b n đ n c Vi t Nam (tr.56), ch a c n ph i nghi n c u k i n i dung, t i c m th y trong lòng mình b ng d ng lên m t ni m c m xúc m ãnh li t . Cái hình ch S mà b y lâu nay chúng ta v n th ng nhìn th y trên t m b n đ đ t n c b ình th ng v y th i, gi ãy nh b ng có m t tâm h n. Không ph i ng u nhi n, trong đ i s ng ngh thu t g n đ y, ta th y xu t hi n không ít lo i hình m i i : ngh thu t s p đ t, nh c th gi ác, th ình di n... Có l ã đ ó cũ ng là m t cách đ ã làm cho ngh thu t b t nh ãm chán đi ch ãng? T i nghĩ th gi ác hay th ình h a –h ình v cũ ng đi theo h ng đ ó...

m t ph ng di n khác, nhìn t g óc đ c u trúc - t t ng *Cu c chi n m i ngàn ngày*, ngoài tính ch t m t b n tr ng ca l ch s , còn là m t tác ph m đ i dào c m xúc, tr ãn tr suy t tr c th i cu c c a tác gi . Đ y có l cũ ng là m t y u t không kém ph n quan tr ng v i m t b n tr ng ca. M t bài th , đôi khi ch c n hay (v m t âm nh c, âm đ i u) th i là đ , nh ng m t b n tr ng ca n u không có đ i m t a t t ng, không mang đ n cho ng i đ c m t nh n th c rõ ràng v m t n i dung, th t khó có th b ãm tr trong lòng ng i đ c.

Cu c chi n m i ngàn ngày

song song v i nh ng s ki n l ch s su t chi u dài đ t n c, còn đ c c u trúc xen k nh ng “tr ình ngo i đ ” đ y tr ãn tr c a nhà th . Ch ng h n, sau ba ch ng đ u v “Khát v ng mùa thu”, “Cu c kháng chi n chin ãm”, và “Mãi mãi Đ i n Biên”, H u Đ t đ ng l i đ ã trò chuy n v i b n đ c v “Th h chúng t i”, th h c a tác gi . Sau các ch ng “Cu c đ i đ u l ch s ”, anh tâm s v “Nh ng ng i M ” c a đ t n c Vi t Nam trong nh ng ãm gian kh hy sinh. R i tr l i v i “Mái tr ng đ i h c”, v m nh đ t M Trì mà t i và anh, th h chúng t i t ng s ng và h c t p trong nh ng ãm chi n tranh, đ chi m nghi m sâu h n v nh ng con ng i đ ã t ng tr i qua cu c kháng chi n ch ng M v i bao hy sinh, m t mát. Sau đ ó là cu c l ãnh tr v v i “Nh ng ng i làng”. Sau “Tr n đ ãnh cu i cùng”, “Đ t n c chuy n mình”, H u Đ t có m t ch ng ng p tr ãn suy t v đ t n c sau chi n tranh, đ t n c trên con đ ng công nghi p hóa và hi n đ i hóa. Cũ ng gi ng Nguy n Duy trong

Đánh th c t i m l c

, H u Đ t cũ ng có nh ng câu th đ y tr ãn tr trong tr ng ca *Cu c chi n m i ngàn ngày*:

“Đàn mồi thên thang khộp chôn

Nhà chĩa xây tỉn túi đã gom đờ y

Đột của công lờ y tở tay dân chúng

Đòn bù chĩa là bao mà giá đột trao tay”

Hoặc:

Thời kinh tở thở trờ ng

Lòng ngườ i chao đờ o quá

Chân lý hôm qua

nay bở ng rờ nhở bẻ

Bao cái ác lờ n lờ

Và đờ ng tỉn đang phá

Nhờ ng đờ o đờ c ngàn đờ i

Tan nhò bết sóng reo

Cuộc chiến ngàn ngày được viết từ 2010 đến cuối năm 2013, đầu năm 2014, khi tôi đi làm về ở Biên Đông chúng ta nóng bỏng như hiện nay, như trong biên truyện ca này, ta đã bắt gặp những câu thơ chúng tôi tác giả là người khác nhau cảm, thực tiễn, một tâm hồn yêu nước không che giấu:

Chúng tôi lên lên

Hiệu đất nước qua những bài lịch sử

Một Âu Cơ sinh bọc trứng trăm con

Một nà vắc cung tên lên núi

Một nà đi khai phá những vùng biên

Ý thức với Biên Đông thu hoạch

Đã thấm vào máu giọt nước vùng biên

Có thể khẳng định, *Cuộc chiến ngàn ngày* là một thành công của Việt. Đây là

t p trộm ng ca có n i dung phong phú, chân th c giàu c m c m xúc v i i i vi t khoáng ho t và có nhi u cách tân đ c đáo. Đó là m t t p trộm ng ca làm giàu có và phong phú thêm m ng th lo i trộm ng ca hi n đ i, r t có ích trong vi c truy n bá tinh th n yêu n c và ý chí quy t tâm c a nhân dân ta trong chi n tranh gi n c và kh c ph c v t qua th thách đ xây d ng cu c s ng m i hôm nay.

Nh ng ngày gi a hè 2014

Khát v ng mùa thu

G n m t trăm năm trong xích xi ng nô l cái ly có chân

Dân t c ta nghèo trong đói rách th ng đau

Đ t n c m than qua bao nhiêu dâu b

Trai gái yêu nhau nên đi u “Lý qua c u”

M v n hát câu đ a, ví d m

Cha ngi bu n

It trang sách

Nho gia

Đêm

nô l

t i đen

vng trắng khuy t

Vng ti ng ng i xa:

Ai c u n c non nhà?

Đ t b ng n anh hùng Tôn Th t Thuy t

hình ch nh t

Ng i dám hiên ngang đ ng đ y ph t c

H ch c u n c C n V ng tha thi t g i

Lòng dân mong hăng hái l p chi n khu

Nh ng th n c đang trong k suy y u

Th gi c l i hung nh n c tri u c ng

Ch a đ c bao năm

hình mái nhà rông

Phong trào ch t y u

Bóng t i l i ph đ y

trên kh p ch n quê h ng

Tri u nhà Nguy n n hèn

Nh ng quan th n láo

cúi g c đ u c t s ng đ c u vinh

N c b nh c màu c thêm rữ

Dân ba mi n s ng trong cảnh điêu linh

Không th khoan tay ng i ch mãi

Nh ng cu c vùng lên n i d y kh p ba mi n

Nguy n Trung Tr c đ t tàu thù b ng r m r

Hoàng Hoa Thám d ng c ch n đ ng c vùng biên

Nh ng t t c cu i cùng đ u chìm trong b máu

B n đ qu c hung tàn

nào có ch u ng i yên

Dân nô l bao năm

v n n c đành trôi n i

Nh ng

hình cái hũ

ng i Vi t

ngàn năm

qu t không ch u s ng hèn

L i đ n lúc hai c Phan đ ng d y

Cùng ph t c kêu g i c u non sông

M t ng i mu n Đông du v phía B c

M n bàn tay giúp s c c a Nh t Hoàng

M t ng i mu n đ u tranh

b ng hòa bình nhân nh ng

Theo đ ng l i ôn hòa

trong t th c i l ng

N c v n m t

Và c Phan b b t

Vòng tang đeo

đau u t nh ng đêm tr ng

Nh ng

hình b u r u

không th

ch n ch

đ c n a

T đầu th ng

Đ ng đã kíp ra đ i

H p nh t i ba mi n

Ng i C ng s n

Cùng m c tiêu

ph i thành m t mà thôi

Lu n c ng vi t:

Những người thành đức lập

Đốt ngàn năm người trẻ người dân cày

Những công xưởng, hầm lò nhà máy

Công nhân thành người chiến đấu xây

Đốt người người máu toàn dân máu nước

Cùng nắm tay đoàn kết Công Nông

Cờ Xô viết rực rỡ cháy bừng

Nghĩa An sơn khí thế anh hùng

Mặt trời người Đông Lũng người thức

Khép Nam Đàn cùng lúc xông pha

Máu đã đổ bởi thế dân đàn áp

Nh ng chí khí vùng lên

đã cháy đ n muôn nhà

Cuộc kh i nghĩa b ìm trong b máu

Bài h c đ u tiên cho tranh đ u l i quy n

Không th v i khi th i c ch a đ n

L c l ng ch a nhi u

thì ch a th vùng lên

Trong m t mát hy sinh

ta m i càng thêm hi u

Nh ng trái tim son s t v i màu c hình đ ng h cát

Ng i C ng s n trung kiên

không bao gi g c ngã

Tr c b c ti n

không th b bán mua

Bao đ ng chí hy sinh

trong lao tù v n hát

Nh ng t m g ng

muôn thu v n chói ng i

Dù thân đã tan vào trong đ t

Mà h n còn thiêng mãi núi sông i!

Nh ng Tr n Phú, Nguy n Th Minh Khai

Nh ng Tô Hi u, Nguy n Văn C , Hà Huy T p...

Nh ng đ ng viên, hàng ch c ngàn ng i, không sao k h t. Đã hy sinh trong lao tù đ qu c. Đã x thân cho m t n n đ c l p. Đã vì đ t n c t do, vì con cháu muôn đ i mà không chút riêng t . S ng cũng vì lý t ng mà ch t cũng vì lý t ng...

M i lăm năm tr ng thành

M i lăm năm tu i Đ ng

Gánh non sông trên m t ch ng đ ng dài

Th i c đ n, đây r i T qu c!

B c ngo t này ch có m t không hai

D i lán lá Tuyên Quang, m t ông già tóc b c

Đã ung dung tri u H i ngh Diên H ng

C n c g i ông b ng ch Bác

Hình nh Ng i là hình nh núi sông

Sau Tuyên th Ng i vung tay phát l nh

Dân chúng ào lên nh n c v b

Phút l ch s ngàn năm đã đi m

Cháy lòng ng i khát v ng mùa thu

Đoàn Nam ti n di t đ n Phay Kh t

Gió ngàn ph ng xanh mát n ng Nà Ng n

Nhà hát l n đã treo c T qu c

Vang r p tr i ti ng hát c a Nhân dân

Hu - Sài Gòn tháng ngày sôi s c

C đ tung bay trên kh p ph ph ng

Vua B o Đ i cúi đ u dâng ki m

Nói m t câu l ch s nh muôn đ i

N c đ c l p tôi làm dân còn s ng

H n làm vua m t đ t n c b tôi (*)

Tám m i năm s ng trong đ i nô l

Dân l m than, trang s cũng đen b m

(*) Câu nói của B o Đ i khi thoái v trao n ki m cho chính ph Cách m ng

Nay Cách m ñng vùng lên

Đ t tr i rung chuy ñn hát

S ñng m t ngày b ñng s ñng c ñ trăm năm

Tr i thu r ñng, n ñng Ba Đình t a sáng

Bác đ c Tuyên ngôn gi a muôn tri u đ ñng bào

Khai sinh n ñ c Vi t Nam t ñ bàn tay đ ñ qu c

Chung tay th :

S ñ s ñng ch t cùng nhau

D ñ u ph i đ t c ñ d ñy Tr ñ ñng S ñ n

Quy t gi ñ n ñ n đ c l ñ p

Cho bây gi ñ và cho mai sau...

